

Nếu Washington muốn thay đổi toan tính của Bắc Kinh, họ phải ngăn chặn khả năng Trung Quốc kiểm soát vùng trãi và vùng biển xung quanh chuỗi đảo thềm nhứt, đồng thời hợp nhứt các mông lữ tác chiến của đồng minh và củng cố các năng lực của đồng minh.



Trong quân đội Mỹ, ít nhất, chiến lược “xoay trục” sang Châu Á đã bắt đầu. Năm 2020, hải quân và không quân dự kiến bỏ tới 60% lực lượng của mình ở khu vực Châu Á-Thái Bình Dương. Trong khi đó, Lưu Nôm Góc đang đầu tư một phần ngày càng tăng các nguồn lực đang thu hút vào máy bay ném bom tầm xa mới và tàu ngầm năng lượng hạt nhân để cạnh tranh với các môi trường có mức độ đe dọa cao.

Những sự thay đổi này rõ ràng nhằm ngăn chặn một Trung Quốc ngày càng quyết đoán. Và với một lý do chính đáng: các tuyên bố chủ quyền ngày càng bành trướng của Bắc Kinh đe dọa gần như mọi quốc gia nằm dọc cái trục kinh tuyến bắc nam là “chuyến đi về nhà”, bao gồm các khu vực của Nhật Bản, Philippines và Đài Loan – tất cả các khu vực mà Washington có nghĩa vụ phải bảo vệ. Những động thái ngăn chặn sẽ gây hại cho Trung Quốc, Lưu Nôm Góc thậm chí sẽ phải đi xa hơn nữa. Các nguồn lực đang nới lỏng của Trung Quốc nhằm làm suy giảm khả năng Washington đem lại sự trợ giúp quân sự cho các đồng minh và đối tác của Mỹ. Mặc dù rạn đe thông qua việc càn quét phần lớn, đồng hành thực không kích và bao vây hải quân, có một vai trò trong việc ngăn chặn chủ nghĩa phiêu lưu của Trung Quốc, một tiêu chuẩn của Washington, và cũng là một tiêu chuẩn của các đồng minh và đối tác của Washington, hơn sẽ là rạn đe thông qua ngăn chặn – để thuyết phục Bắc Kinh rằng họ nên giữ không thể đạt được các mục tiêu của mình bằng vũ lực.

Tận dụng khả năng tiềm tàng của các lực lượng một đất của Mỹ cùng đồng minh và đối tác, Washington tất nhiên có thể đạt được một tiêu chuẩn này bằng cách thiết lập một loạt phòng tuyến liên kết dọc theo chuyến đi về nhà – một tuyến “phòng thủ quân đội” – và, bằng cách làm như vậy, ngăn chặn khả năng Bắc Kinh đạt được các mục tiêu theo chủ nghĩa xét lại của mình bằng cách gây hại hoặc ép buộc.

Những rủi ro của chủ nghĩa xét lại

Trung Quốc tuyên bố rằng sự trợ giúp của nước này là hòa bình, nhưng các hành động của họ lại kể một câu chuyện khác biệt: câu chuyện của một cường quốc theo chủ nghĩa xét lại đang tìm cách thống trị Tây Thái Bình Dương. Bắc Kinh đã tuyên bố chủ quyền không chỉ đối với Đài Loan mà còn cả quần đảo Senkaku của Nhật Bản (Trung Quốc gọi là đảo Điếu Ngư) và phần lớn trong 1,7 triệu km² biển Hoa Đông và Biển Đông, mà đó là 6 quốc gia khác vẫn duy trì các tuyên bố chủ quyền lãnh thổ và biển khác nhau. Và Trung Quốc đã không biển thủ cho việc theo đuổi các mục tiêu này. Chẳng hạn, năm 2010, Bộ trưởng Ngoại giao khi đó của Trung Quốc, Dương Khiết Trì, đã bác bỏ một mệnh lệnh nhằm lo ngại về chủ nghĩa bành trướng của

Bức Kinh khi nói rằng: “Trung Quốc là một nước lớn, các nước khác là nước nhỏ, và đó là thực tế”.

Hãy xem xét những hành động bất ngờ gần đây của Bắc Kinh ở Biển Đông. Vào tháng 3/2014, các tàu hải cảnh của Trung Quốc đã ngăn không cho các tàu của Philippines tiếp cận tiến đến của nước này trên quần đảo Trường Sa. Hai tháng sau, Trung Quốc đã di chuyển một giàn khoan vào Vùng đặc quyền kinh tế (EEZ) của Việt Nam, đồng đội với các tàu đánh cá của Việt Nam. Các động thái này đã lập lại các sự cố trước đó ở biển Hoa Đông. Vào tháng 9/2010, một sự kiện phát dành cho việc bắt giữ thuyền trưởng của một tàu cá của Trung Quốc - người đã lái tàu đâm vào hai tàu của lực lượng bảo vệ bờ biển Nhật Bản, Trung Quốc đã tạm thời cắt đứt xuất khẩu sắt hiem sang Nhật Bản, thành phần thiết yếu để sản xuất điện thoại di động và máy tính. Và đến tháng 11/2013, Trung Quốc đã đơn phương tuyên bố một “Vùng nhận dạng phòng không” (ADIZ), buộc phải tuân thủ các quy định giao thông hàng không của nước này, đối với quần đảo Senkaku có tranh chấp và các khu vực khác của biển Hoa Đông, cũng báo rằng nước này sẽ có hành động quân sự nhằm vào các máy bay tự do tuân thủ.

Một sự ngại cho rằng khi quân đội của Trung Quốc lớn mạnh hơn và các nhà lãnh đạo của nước này cảm thấy an tâm hơn, Trung Quốc sẽ tiếp tục hành vi như vậy. Những điều kiện kinh tế đang khó có khả năng xảy ra. Quả thực, các hành động khiêu khích của Bắc Kinh đã xảy ra đồng thời với sự gia tăng đáng kể sức mạnh quân sự của nước này. Hiện nay, Trung Quốc đang đầu tư vào một sự nâng cấp mới, điều đó tạo ra một thách thức trực tiếp cho sự ổn định của khu vực. Chẳng hạn, Quân đội phóng nhân dân Trung Quốc (PLA) đang tăng cường cái được gọi là các nâng cấp công nghệ tiên tiến/xâm nhập khu vực (A2/AD), nhằm ngăn chặn các quân đội khác chiếm đóng hoặc vượt qua các dải lãnh thổ rộng lớn, với mục tiêu đặc biệt là biển Tây Thái Bình Dương thành một khu vực cảm ra vào đối với quân đội Mỹ. Mục tiêu đó bao gồm cả việc phát triển các phương tiện nhằm vào các hệ thống chỉ huy và kiểm soát của Lưu Năm Góc, vốn phụ thuộc nặng nề vào các vệ tinh và mạng Internet để phối hợp hoạt động tác chiến và hậu cần. PLA đã có tiến bộ đáng kể trên một trận này trong những năm gần đây, thử nghiệm một tên lửa chống vệ tinh, sử dụng tia laser để “làm mù” các vệ tinh của Mỹ, và tiến hành các cuộc tấn công mạng tinh vi vào các mạng lưới phòng thủ của Mỹ.

Trung Quốc cũng đang tăng cường khả năng của mình để nhằm vào các phương tiện quân sự quan trọng của Mỹ và hơn nữa khả năng của Hải quân Mỹ hoạt động ở các vùng biển quốc tế. PLA đã có các tên lửa đạn đạo và tên lửa hành trình thông thường có thể tấn công các căn cứ lớn của Mỹ ở khu vực này, chẳng hạn như căn cứ không quân Kadena, ở Okinawa, Nhật Bản, và đang phát triển máy bay chiến đấu

tàng hình có khả năng tấn công nhiều mục tiêu được chú ý đến như t. Phát hiện và nhòm ngó các tàu hải quân ở khoảng cách xa hơn, PLA đã triển khai các hệ thống radar và vệ tinh do thám mạnh mẽ, cùng với các phương tiện bay không người lái (UAV) có thể thực hiện các nhiệm vụ do thám tầm xa. Và để đuổi theo các tàu sân bay của Mỹ, cũng như các tàu chiến trên mặt nước bề mặt, Hải quân Trung Quốc đang mua các tàu ngầm được trang bị ngư lôi tự tấn và tên lửa hành trình tự động cao được thiết kế để tấn công các tàu ở khoảng cách xa.

Các hành động của Bắc Kinh không thể được biện minh như một hành động đáp trả trước sự tăng cường vũ trang của Mỹ. Trong thập kỷ qua, Washington đã tập trung nâng cường và các nguồn lực của mình chủ yếu vào việc hỗ trợ các lực lượng trên bộ của Mỹ ở Afghanistan và Iraq. Ngân sách quốc phòng của Mỹ, mà cho đến gần đây chiếm hơn 4% GDP (tổng sản phẩm quốc nội) của nước này, được dự báo sẽ giảm xuống dưới 3% vào cuối thập kỷ này. Nói đến giảm, Lưu Nham Góc đang đánh rọi các khả năng quân sự trong khi PLA đang tích lũy chúng.

Tuy nhiên, nếu quá khả năng là nguồn gốc của bất ổn hiện tại, Trung Quốc sẽ không tìm cách giới hạn quy mô các mục tiêu theo chủ nghĩa bành trướng của mình bằng cách gây hấn công khai. Nhưng quán tính vận hóa chiến lược của nước này, Trung Quốc muốn thay đổi cán cân quân sự theo chiều hướng có lợi cho mình một cách chậm rãi nhưng không thể lay chuyển được, hầu như không để lại sự lựa chọn nào cho phần còn lại của khu vực này ngoài việc quy phục sẽ ép buộc của Trung Quốc. Phần lớn, các nước láng giềng gần bên của Trung Quốc tin chắc rằng cam kết ngoại giao và kinh tế sẽ hầu như không có tác động thay đổi thực tế của bên này. Một số quốc gia này, trong đó có Nhật Bản, Philippines và Việt Nam, đang ngày càng tập trung quân đội của họ vào nhiệm vụ chống lại các tham vọng của Trung Quốc. Tuy nhiên, họ hiểu rõ rằng hành động cá nhân sẽ là không đủ để ngăn chặn Bắc Kinh thực hiện tầm nhìn phía trước. Cho với sự trợ giúp và hỗ trợ của Mỹ, họ mới có thể thiết lập được một mặt trận chung ngăn chặn được các hành động gây hấn hoặc ép buộc của Trung Quốc.

Rủi ro thông qua phong tỏa

Nếu Washington muốn thay đổi toan tính của Bắc Kinh, họ phải ngăn chặn khả năng Trung Quốc kiểm soát vùng biển và vùng biển xung quanh chú ý đến như t, bởi vì PLA sẽ phải thực hiện hai đầu tròng để cô lập nhóm đến này. Một công việc hợp nhất các mạng lưới tác chiến của đồng minh và cũng cả các năng lực của đồng minh – cả hai điều này sẽ giúp bù đắp lại các nỗ lực của PLA nhằm gây bất ổn cán

cần quân sự của khu vực. Nói chung, các mục tiêu này có thể đạt được bằng các lực lượng mặt đất, các lực lượng này sẽ không thay thế các lực lượng không quân và hải quân hiện nay mà sẽ bổ sung cho họ.

Khi nói đến phòng không, các nước nắm được chuỗi đảo thì nhất có thể cũng cần nâng lực của hệ thống ngăn chặn Trung Quốc tiếp cận không phận bằng cách sử dụng các đơn vị quân đội được trang bị tên lửa đánh chặn tầm ngắn có tính cơ động cao và tầm ngắn để đơn vị (chẳng hạn như tên lửa Sea Sparrow của Mỹ, được hệ thống radar GIRAFFE nhằm phát hiện mục tiêu). Trong khi đó, quân đội Mỹ, cùng với các đồng minh như Nhật Bản, có thể vẫn hành các hệ thống tinh vi hơn, tầm xa hơn có khả năng đánh chặn tên lửa hành trình và tiêu diệt máy bay tiên tiến của Trung Quốc. Mặc dù không phải là một phần trong chuỗi đảo thì nhất, Việt Nam cũng đang cũng cần các năng lực chống xâm nhập không phận và có thể đóng góp vào một nỗ lực phòng thủ lớn hơn.

Khi đó, nhiệm vụ đầu ra là ngăn chặn PLA kiểm soát vùng biển mà lực lượng này sẽ cần để gia tăng hoạt động tấn công nhằm vào các hòn đảo này. Các thành viên cấp cao của Quốc hội đã kích thích quân đội Mỹ xem xét việc khôi phục một lực lượng pháo binh để phòng thủ bờ biển, một nhiệm vụ mà quân đội này đã tập trung sau Chiến tranh thế giới thứ hai. Ý tưởng này đơn giản và có sức thuyết phục. Thay vì mua thêm các tàu chiến vào trong phạm vi phòng thủ của PLA hoặc chuyển hướng các tàu ngầm sang các nhiệm vụ ưu tiên hơn, Mỹ và các đồng minh của mình có thể đưa vào các lực lượng mặt đất, được bố trí dọc theo chuỗi đảo thì nhất và được trang bị các bộ phóng cơ động và các tên lửa hành trình chống tàu, để thực hiện các hoạt động tấn công. Quân đội của Nhật Bản đã thực hiện chính xác như vậy, bố trí các đơn vị tên lửa hành trình chống tàu trên một số hòn đảo của quần đảo Ryukyu trong các cuộc diễn tập quân sự. Việt Nam cũng đã triển khai các hệ thống tấn công. Và các nước tiên tiến khác cũng đã làm theo, hoặc là để lập hoặc với sự tài trợ, huấn luyện và trợ giúp từ một kẻ thù của Mỹ.

Một nhiệm vụ khác mà các lực lượng mặt đất của Mỹ và đồng minh có thể đóng góp đó là chiến tranh thủy lôi. Theo truyền thống, các tàu của hải quân bố trí hoặc là phá thủy lôi để hạn chế hoặc cho phép đi qua các vùng biển và eo biển hẹp. Mặc dù việc phá thủy lôi sẽ vẫn là một chức năng vẫn có của hải quân, các lực lượng mặt đất có thể đóng một vai trò lớn hơn trong việc bố trí chúng, đặc biệt là nếu được đóng gói gần các eo biển chủ chốt của biển Hoa Đông và Biển Đông với các vùng biển mở. Được trang bị khả năng đặt thủy lôi tại các căn cứ trên đất liền sử dụng các tên lửa tầm ngắn, máy bay trực thăng, hoặc xuồng lặn, các lực lượng mặt đất của Mỹ và đồng minh có thể khi nào các vùng biển rộng lớn trở thành bất kỳ xâm phạm đối với Hải quân Trung Quốc. Các bãi mìn ở các điểm chốt chặn chuỗi đảo thì nhất

sẽ làm cho một cuộc tấn công của Hải quân Trung Quốc trở nên vô cùng phức tạp và làm cản trở khả năng Trung Quốc quy rũi các lực lượng hải quân của đồng minh. Trong khi đó, các khu vực phía đông của các tàu ven biển gần đó, có thể khiến các hoạt động rà phá thủy lôi của các tàu của PLA trở nên rất nguy hiểm.

Về dài hạn, các lực lượng mặt đất cũng có thể giúp các hoạt động tác chiến chống lại lực lượng tàu ngầm ngày càng lớn mạnh của PLA. Một chiếc tàu ngầm chủ yếu dựa vào khả năng tàng hình của nó để phòng thủ; một khi bị phát hiện, nó phải tránh liên tục hoặc có nguy cơ cao bị tiêu diệt. Bằng cách bố trí các thiết bị cảm biến trên sông thềm và cảm biến âm thanh dưới nước xung quanh chuỗi đảo thềm nhợt, các lực lượng của Mỹ và đồng minh có thể gia tăng khả năng phát hiện tàu ngầm của PLA. Các đơn vị pháo binh ven biển khi đó có thể sẽ dùng ngư lôi phóng từ tàu ngầm để khiến các tàu ngầm đang tiến đến phải tạm dừng nhiệm vụ và rút lui.

Nếu Trung Quốc xâm lược một đồng minh hoặc đối tác của Mỹ, ngay cả một số lượng nhỏ binh của Mỹ cũng có thể giúp đỡ các lực lượng địa phương chống trả quyết liệt. Các xung đột hiện tại ở khu vực Đông Nam Á và Trung Đông đã thể hiện những gì mà một lực lượng mặt đất không chính quy khiêm tốn có thể làm được với sự giúp đỡ của các vũ khí hiện đại và các cơ sở vận tải. Nhờ có các cơ sở và sự hỗ trợ của quân của Mỹ, quân đội miền Nam Việt Nam đã chống đỡ được một cuộc tấn công quy mô toàn diện của các lực lượng miền Bắc Việt Nam vào năm 1972. Gần 3 thập kỷ sau, vào năm 2001, một nhóm nhỏ lực lượng đặc biệt của Mỹ, được hỗ trợ bởi máy bay, đã giúp Liên minh phòng vệ của Afghanistan đánh bại Taliban. Và vào năm 2006, các chiến binh Hezbollah ở Liban, với sự trợ giúp của các cơ sở Iran, đã chiến đấu chống lại lực lượng Phòng vệ Israel trong suốt 1 tháng. Một số lực lượng từ các lực lượng mặt đất của Mỹ ở Thái Bình Dương có thể khiến việc đổ bộ và chiếm đóng lãnh thổ trở thành một vấn đề cực kỳ tốn kém đối với Trung Quốc, đặc biệt là nếu các lực lượng địa phương cũng được huấn luyện và trang bị tiên tiến. Chẳng hạn, khả năng tiếp cận súng cối, tên lửa tầm ngắn đến đường chính xác, và các tên lửa phòng không vắc vai, sẽ tối đa hóa việc sát thương của các đơn vị kháng chiến du kích.

Bằng cách gánh vác nhiều hơn trách nhiệm ngăn chặn PLA kiểm soát vùng biển và vùng biển mà họ cần để gia tăng các hoạt động tấn công, các lực lượng mặt đất có thể đỡ cho các lực lượng không quân và hải quân của đồng minh thực hiện các nhiệm vụ mà họ có thể thực hiện, chẳng hạn như do thám tầm xa và không kích. Nếu rớt về thất bại, các phòng tuyến không quân và hải quân này sẽ chẳng tốn kém quan trọng đối với việc bảo vệ chuỗi đảo thềm nhợt và bù lại các lợi thế của PLA. Chẳng hạn, PLA có thể tập trung các lực lượng ở bất kỳ địa điểm nào được chuỗi đảo thềm nhợt nhanh chóng hơn nhiều so với Mỹ và các đồng minh của nước này, những

những có quân đội của họ được phân bố rải rác hơn. Và PLA không cần phải đi qua hòa các lợi ích quốc gia mâu thuẫn. (Sau khi Trung Quốc tấn công một hòn đảo, các quốc gia dọc chuỗi đảo này có thể sẽ mua sắm các lực lượng của họ tại chỗ để bảo vệ quê hương của mình). Bằng cách giảm bớt đòi hỏi phải có các lực lượng không quân và hải quân của Mỹ thực hiện các nhiệm vụ chống hơn như chống xâm nhập vùng tranh và vùng biên, các lực lượng mặt đất sẽ cho phép các lực lượng không quân và hải quân giữ vững lực lượng, sẵn sàng di chuyển nhanh chóng để bảo vệ một mặt xích bổ để đưa trong chuỗi.

Thành công, một chính sách rõ ràng để công cần phải có một số để đưa trả đưa đáng tin cậy sau sự việc, và ở đây, các lực lượng mặt đất cũng có thể giúp đỡ. Hiện nay, các vũ khí của Mỹ mà có thể phát động một cuộc tấn công trả đưa chính xác được đặt tại các căn cứ không quân và tàu sân bay tiến tuyến ngày càng để bảo vệ tuyến đường. Lưu Năm Góc đã định sẽ giới quyết vấn đề này một phần bằng cách chuyển các tàu ngầm và máy bay ném bom tàng hình tầm xa mới, nhưng chi phí cho các khí tài hàng ngày như vậy là rất cao, đặc biệt là do tại trung tâm đổi khiếm tiến của chúng. Nếu so sánh, các lực lượng mặt đất, có thể một mặt một chi phí rẻ hơn để cung cấp thêm hỏa lực. Không giống như các lực lượng không quân và hải quân, các lực lượng mặt đất có thể không cần quay trở lại các căn cứ xa xôi để tái vũ trang. Họ có thể dựa trên nhiều đơn vị hơn rất nhiều so với ngay cả chiếc máy bay ném bom hay tàu chiến lớn nhất, và họ có thể chốt trả chúng trong các boongke kiên cố có thể chống chịu được các đợt tấn công tập hợp.

Hơn nữa, trong trường hợp có xung đột, PLA sẽ được hưởng lợi như một lợi thế đặc biệt không cần cân nhắc: sẽ không lên tên lửa đến đảo trung tâm trên đất liền của những này. Mặt, với tư cách là một bên ký kết Hiệp ước các lực lượng hạt nhân tầm trung (IRNF), không thể triển khai các hệ thống này. Tuy nhiên, bằng cách trang bị cho các lực lượng mặt đất những tên lửa tầm ngắn để rồi tiến tuấn thế các hơn chế vũ tầm bên của hiệp ước này, và bằng cách bố trí các tên lửa này dọc chuỗi đảo thế nhất để giảm bớt chi phí liên quan đến việc phóng tên lửa tầm xa, Washington và các đồng minh của mình có thể tiến xa trong việc “sua chữa” sẽ một cân bằng này với một chi phí tương đối thấp. Và nếu bộ binh không thể hành động để nhanh để đối phó với một sự xâm phạm các phòng tuyến của chuỗi đảo này, các phòng tuyến gần đó có thể nhanh chóng đáp trả bằng cách tập trung hỏa lực tên lửa vào khu vực bổ để đưa.

Có lẽ điểm yếu nhất của chuỗi đảo thế nhất là mạng lưới tác chiến của Mỹ – các hệ thống quan trọng có thể xử lý tập thể vấn đề tập chế đảo và theo dõi quân đội và tiếp tế cho đến đi qua khiếm vũ khí. Mạng lưới này hiện nay chủ yếu dựa vào các vệ tinh và phương tiện bay không người lái (UAV) không tàng hình, cả hai đều có thể bị

PLA nhằm làm mục tiêu. Cách tốt nhất để giảm bớt rủi ro sẽ là thiết lập một mạng lưới thông tin liên lạc bằng cáp quang được chôn dưới mặt đất và đáy biển để chuỗi đảo này, cho phép các lực lượng khác nhau tiếp nhận và truy cập dữ liệu một cách an toàn từ các trung tâm chỉ huy kiên cố trên đất liền. Các lực lượng phòng không và phòng tên lửa được đặt trên đảo, cũng như là các bãi mìn chống tàu, có thể bao phủ các đường dây cáp chằng giăng các hòn đảo.

Nghị quyết của điều lệ thi

Giống với bất kỳ khái niệm tác chiến nào, phòng thủ quần đảo cũng gặp phải những trở ngại. Hai trở ngại nổi bật nhất là tài chính và địa chính trị: phí tổn và sự sẵn sàng hợp tác của các nước nắm giữ chuỗi đảo thế nhất. Những bất chấp cái giá được đưa ra để có một tờ thẻ mới, cũng đang phòng thủ ở Mỹ đang bắt đầu nhận thấy rằng những sự cắt giảm được dự kiến hiện tại trong ngân sách quốc phòng của Lưu Nạm Góc không thích hợp với môi trường an ninh ngày càng nguy hiểm hiện nay. Ủy ban Quốc phòng, một nhóm chuyên gia quốc phòng của hai đảng của Mỹ, mới đây đã đề nghị Chính quyền Obama và Quốc hội Mỹ khôi phục chi tiêu quốc phòng ở mức dự kiến trong ngân sách ban đầu của Lưu Nạm Góc cho năm tài khóa 2012. Việc thông qua khuyến nghị này sẽ làm tăng đáng kể các nguồn lực của Lưu Nạm Góc trong thập kỷ tới.

Lưu Nạm Góc cũng có thể đưa ra lập luận rằng việc đầu tư vào phòng thủ quần đảo có thể đem lại những lợi ích vượt ra ngoài Tây Thái Bình Dương. Chẳng hạn, cái gọi là khái niệm Tác chiến trên không-trên biển, vốn được phát triển trong những năm 1970 và giúp ngăn chặn một cuộc tấn công của khối Vacsava vào NATO, đã thành công không chỉ ở Trung Âu; Mỹ và các đồng minh của nước này cũng đã đưa vào khái niệm này, dưới hình thức sửa đổi, trong chiến tranh vùng Vịnh năm 1990-1991. Tương tự, Lưu Nạm Góc có thể sẽ đóng nhiều vai trò liên quan đến phòng thủ quần đảo để bao phủ các khu vực quan trọng khác, gồm cả các đồng minh và đối tác gần vùng Vịnh Persian và Biển Baltic.

Nếu Bộ Quốc phòng không thể tìm kiếm những sự gia tăng trong ngân sách, bộ này vẫn có thể tạo ra những sự thay đổi để làm cho tờ thẻ tăng trưởng của mình phù hợp hơn với môi trường an ninh hiện nay. Lấy một ví dụ, Lưu Nạm Góc vẫn dành ra một số lượng đáng kể lực lượng mặt đất để bao phủ Hàn Quốc trước một cuộc tấn công của Triều Tiên. Tuy nhiên, một cuộc xâm lược quy mô lớn là điều không thể xảy ra; mọi đe dọa lớn hơn là Bình Nhưỡng có thể phát động một cuộc tấn công với các tên lửa được trang bị đầu đạn hạt nhân hoặc đầu đạn hóa học. Trong bất kỳ trường

hợp nào, Hàn Quốc có dân số lớn gấp đôi dân số của kẻ thù và thu nhập bình quân đầu người lớn gấp hơn 15 lần. Seoul có thể và nên gánh vác một phần gánh nặng phòng thủ lớn hơn trước mặt cuộc xâm lược trên bộ truyền thống.

Ngay cả với các nguồn lực thích hợp, việc phải hợp với một nhóm đồng minh và đối tác khu vực chắc chắn sẽ là một thách thức. Các lực lượng mặt đất của Mỹ sẽ phải đóng các vai trò khác nhau phụ thuộc vào nước này. Nhật Bản, với các năng lực đáng gờm của mình, có thể hỗ trợ cho tuyến phòng thủ trên bộ của nước này mà không cần nhiều đến sự trợ giúp của Mỹ. Ngược lại, các lực lượng mặt đất của Mỹ có thể sẽ cần phải đảm nhận một vai trò to lớn hơn ở Philippines. Ở cả hai nước, một số hiện diện lớn hơn của Mỹ ở trên bộ sẽ đem lại một mức độ đảm bảo mà các lực lượng không quân và hải quân, vốn có thể nhanh chóng rút lui, không thể đem lại. Trong khi đó, Đài Loan, do không có các mối quan hệ ngoại giao với Mỹ, sẽ phải hành động với hậu quả không hoặc không có sự trợ giúp gì.

Một số nước, cả thế là Nhật Bản và Việt Nam, đã cho thấy rằng họ nghiêm túc với việc triển khai dòng phòng tuyến mạnh mẽ sẽ cần thiết cho phòng thủ quần đảo. Các quốc gia khác nằm ngoài chuỗi đảo thế nhất, trong đó có Úc và Singapore, dường như có ý sẵn sàng cung cấp sự trợ giúp với các cơ sở và hậu cần. Nhưng chính bởi NATO cũng đã phải nhận một thất bại khi đề xuất lập một số rên đe thông thường đáng gờm với khu vực Vacsava, Mỹ và các đồng minh của mình không thể thiết lập phòng thủ quần đảo trong một số mô hình chi.

Hiện nay, việc cam kết thực hiện chiến lược này có lợi thế, đó là cho phép Washington và các bên bè của mình dàn trải phí tổn triển khai các lực lượng như vậy theo thời gian. Trong khi đó, bởi sự cạnh tranh quân sự đang diễn ra của khu vực này, Mỹ và các đồng minh của mình được chuỗi đảo thế nhất phải nỗ lực kiên trì, lâu dài để duy trì sự ổn định và thịnh vượng của khu vực. Dĩ nhiên, phòng thủ quần đảo sẽ không đem lại nhiều hơn một thất bại trước bách bệnh chính trị mới hình thành gây nên của Trung Quốc so với sự rên đe thông thường của NATO đã gây quyết định nhưng vẫn để các cuộc chiến giới phóng dân tộc và tăng cường hạt nhân của Moskva phát ra. Nhưng việc thiết lập một tổ thế như vậy sẽ thế hiện bước đi đầu tiên cần thiết và đã quá chậm trễ lâu trong việc để thế với các tham vọng theo chế độ xét lợi của Trung Quốc./.

Theo “ [Foreign Affairs](#) ” số tháng 3-4/2015

Hành Trà (gt)